

Gia Lai, ngày tháng 12 năm 2022

**BẢNG GIÁ QUẢNG CÁO NĂM 2023**

(Giá đã có thuế VAT)

Áp dụng từ ngày 01 tháng 01 năm 2023

(Ban hành kèm theo QĐ số: 176/QĐ-PTTH ngày 22/12/2022)

Gia Lai là tỉnh có diện tích lớn thứ 2 tại Việt Nam (15.536,9 km<sup>2</sup>), có 17 đơn vị hành chính cấp huyện, gồm 01 thành phố; 02 thị xã; 14 huyện với gần 1,6 triệu dân. Gia Lai là một trong những tỉnh có diện tích cây công nghiệp lớn nhất cả nước như cao su, hồ tiêu, cà phê, điều, chè, mía... là tiềm năng rất lớn để các doanh nghiệp cung cấp các sản phẩm dịch vụ.

Đài Phát thanh- Truyền hình Gia Lai đã phủ sóng toàn quốc trên vệ tinh Vinasat-1 và trên hệ thống truyền hình cáp Việt Nam, SCTV, My TV, Net TV, FPT, FPT Play và Internet.

**I. TRÊN SÓNG TRUYỀN HÌNH GIA LAI (KÊNH THGL)**

**1. Quảng cáo có hình (Trong nước, Liên doanh, Nước ngoài):**

(Địa TVC gửi qua Bưu điện hoặc gửi qua địa chỉ Mail: [dichvuquangcaothgl@gmail.com](mailto:dichvuquangcaothgl@gmail.com))

Đơn vị tính: ngàn đồng

Mã giờ QC	Thời gian	Khung giờ phát sóng Quảng cáo	Đơn giá 01 lần phát sóng			
			10''	15''	20''	30''
S1	6h15	Sau CT "Chào ngày mới"	800	1.200	1.900	2.400
S2	7h00 7h45	Trước, giữa, sau phim sáng 1	900	1.300	2.200	2.600
S3	9h40 10h25	Trước, giữa, sau phim sáng 2	1.100	1.600	2.900	3.300
S4	10h45 11h30	Trước, giữa, sau phim sáng 3	4.000	6.000	8.000	10.000
S5	11h30 11h55	Trước, sau thời sự trưa	4.000	6.000	8.000	10.000
S6	11h55 12h50	Trước, giữa, sau phim trưa	8.000	10.000	12.000	15.000
C1	14h00 14h50	Trước, giữa, sau phim chiều 1	1.100	1.600	2.900	3.300
C2	17h00 17h55	Trước, giữa, sau phim chiều 2	8.000	10.000	12.000	15.000
C3	18h58	Trước thời sự VTV	9.000	15.000	16.000	20.000

T1	19h45	Sau thời sự VTV Trước thời sự Gia Lai	9.000	15.000	16.000	20.000
T2	20h30 20h40	Sau thời sự Gia Lai Trước phim tối	8.000	13.000	15.000	19.000
T3	20h50 21h20	Giữa phim tối 1	8.000	13.000	15.000	19.000
T4	21h30	Sau phim tối 1	8.000	13.000	15.000	19.000
T5	21h45	Trước phim tối 2	7.000	10.000	11.000	14.000
T6	21h55 22h25	Giữa phim tối 2	4.000	6.000	8.000	10.000
T7	22h35	Sau phim tối 2	4.000	6.000	8.000	10.000

- Đọc không hình Đại lý, địa chỉ, số ĐT... thu sau băng hình, thu thêm 40.000/giây.

- Các nhãn hàng, sản phẩm sản xuất tại Gia Lai được hưởng giảm giá 50% mức giá trên.

- Quảng cáo có thời lượng dưới 10 giây được tính theo giá quảng cáo 10 giây.  
- Giá quảng cáo được tính theo mức chuẩn 10", 15", 20", 30", các TVC có thời lượng trên mức chuẩn được tính như sau: 40"=(30+10); 45"=(30+15); 50"=(30+20); 60"=(30+30)...

## 2. QUẢNG CÁO KHÔNG HÌNH: Thông báo, nhấn tin, thông điệp

Mã giờ QC	Thời gian	Khung giờ phát sóng thông tin	Đơn vị tính: ngàn đồng			
			Đơn giá 01 lần sản xuất và phát sóng thời lượng 60''		Đơn giá 01 lần sản xuất và phát sóng thời lượng 30''	
			Nhấn tin, tìm người thân, rơi giấy tờ tùy thân (Theo mẫu THGL)	Tin buồn, lời cảm tạ, lời cảm ơn (Theo mẫu THGL)	Thông điệp, thông báo hành chính, nhân đạo, chế độ, chính sách, tuyên truyền, thông tin KT-VH-XH	Thông báo mang tính chất kinh doanh, tuyển sinh, tuyển dụng, đấu giá, mời thầu, thất lạc QSDĐ, khai trương ...
S1	6h15	Sau CT "Chào ngày mới"	300	400	600	750
S2	7h00 7h45	Trước, sau phim sáng 1	300	400	600	750
S3	9h40 10h25	Trước, sau phim sáng 2	300	400	600	750

S4	10h45 11h30	Trước, sau phim sáng 3	300	400	600	750
S5	11h30 11h55	Trước, sau thời sự trưa	300	400	600	750
S6	11h55 12h50	Trước, sau phim trưa	300	400	600	750
C1	14h00 14h50	Trước, sau phim chiều 1	300	400	600	750
C2	17h00 17h55	Trước, sau phim chiều 2	300	600	900	1.500
T2	20h30 20h40	Sau thời sự Gia Lai, Trước phim tối 1	300	600	900	1.500
T4	21h30	Sau phim tối 1	300	600	900	1.500
Thông tin có thời lượng thấp hơn thời lượng chuẩn thì giá tính bằng giá thông tin có thời lượng chuẩn, thông tin có thời lượng lớn hơn thời lượng chuẩn thì giá được tính tỉ lệ thuận với giá thông tin thời lượng chuẩn: $\leq 10'' = (30'' + 30''/3)$ ; $60'' = 30'' + 30''$ .						
- Đọc không hình Đại lý, địa chỉ, số ĐT... thu sau băng hình, thu thêm 40.000/giây.						
- Được kèm 01 tờ rơi, tờ rơi thứ hai 200.000/1 tờ rơi						

### 3. CHƯƠNG TRÌNH (PHIM) TỰ GIỚI THIỆU, KEY LOGO, POPUP, PANEL

Là những chương trình (phim) có độ dài tối thiểu 02 phút và tối đa 05 phút, giới thiệu về sản phẩm, công nghệ, quy trình sản xuất và tiêu thụ sản phẩm, về khả năng tài chính, quản lý, đầu tư ... của doanh nghiệp hoặc giới thiệu sơ lược về tính năng, tác dụng của sản phẩm; không bao gồm hình thức quảng cáo và bán hàng qua truyền hình (*Home shopping, TV shopping...*)

Đơn vị tính: ngàn đồng

Thời gian	Thời điểm tự giới thiệu	Tự giới thiệu (01 phút)	Key Logo, Popup, panel (10giây)
06h15 – 10h30	Phim truyện và các chương trình giải trí.	2.500	100
10h30 – 13h00	Phim truyện và các chương trình giải trí.	4.500	200
13h00 – 17h00	Phim truyện và các chương trình giải trí.	2.500	100
17h00 – 18h50	Phim truyện và các chương trình giải trí.	4.500	400
20h40 – 22h45	Phim truyện và các chương trình giải trí.	6.000	600

Quảng cáo key logo, popup, panel tính tỷ lệ thuận với giá của bảng giá tương ứng với vị trí phát sóng. Chạy chữ, popup, panel sát chân màn hình.

## II. ĐƠN GIÁ QUẢNG CÁO TRÊN SÓNG PHÁT THANH ( FM 102 MHz )

Đơn vị tính: ngàn đồng

Trước, sau Chương trình Thời sự	Đơn giá 01 lần sản xuất và phát sóng thời lượng 60''		Đơn giá 01 lần sản xuất và phát sóng thời lượng 30''	
	Nhắn tin, tìm người thân, rơi giấy tờ tùy thân (Theo mẫu THGL)	Tin buồn, lời cảm tạ, lời cảm ơn (Theo mẫu THGL)	Thông điệp, thông báo hành chính, nhân đạo, chế độ, chính sách, tuyên truyền, thông tin KT-VH-XH	Thông báo mang tính chất kinh doanh, tuyển sinh, tuyển dụng, đấu giá, mời thầu, thất lạc QSDĐ, khai trương ...
05h30-6h00	200	400	450	600
09h00-9h30	200	400	450	600
11h30-12h00	200	400	450	600
15h00-15h30	200	400	450	600
17h30-18h00	400	500	750	900
21h00- 21h30	400	500	750	900

Thông tin có thời lượng thấp hơn thời lượng chuẩn thì giá tính bằng giá thông tin có thời lượng chuẩn, thông tin có thời lượng lớn hơn thời lượng chuẩn thì giá được tính tỉ lệ thuận với giá thông tin thời lượng chuẩn:  $\leq 10'' = (30'' + 30''/3)$ ;  $60'' = 30'' + 30''$ .

Tự giới thiệu: 1.500.000đ/phút, phát sóng trước hoặc sau các chương trình.

## III. TỈ LỆ GIẢM GIÁ:

### 1/. Giảm giá trên hợp đồng:

STT	Doanh số quảng cáo	Tỷ lệ giảm giá
1	Từ 50 triệu đến dưới 500 triệu	10%
2	Từ 500 triệu đến dưới 01 tỷ	15%
3	Từ 01 tỷ đến dưới 1,5 tỷ	20%
4	Từ 1,5 tỷ đến dưới 2 tỷ	22%
5	Từ 2 tỷ đến dưới 3 tỷ	25%
6	Từ 3 tỷ đến dưới 5 tỷ	28%
7	Từ 5 tỷ trở lên	32%

2/. **Hoa hồng:** Khách hàng chỉ được hưởng hoa hồng (sau thuế) khi đã thanh toán toàn bộ giá trị tiền quảng cáo, thông báo và không chọn hình thức giảm giá trên hợp đồng (nếu là cá nhân có mức chi hoa hồng từ 2.000.000 đồng trở lên thì phải khấu trừ 10% thuế TNCN theo TT111/2003/TT-BTC).

STT	Doanh số quảng cáo	Hưởng hoa hồng
1	Từ 05 triệu trở lên	10%

## V. MỘT SỐ QUY ĐỊNH KHÁC:

- Phát sóng không thu tiền các thông báo: Thông báo về các hoạt động xã hội của các cơ quan, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội; Đưa tin buồn, cảm tạ đối với các trường hợp: Người có công với nước, người nghèo (có giấy xác nhận của cơ quan chức năng), cán bộ từ cấp phó sở, ngành và tương đương trở lên, các đối tượng từ 40 năm tuổi Đảng trở lên; Cán bộ, viên chức, người lao động của Đài (kể cả cán bộ của Đài đã nghỉ hưu), cha, mẹ chồng hoặc vợ (vợ hoặc chồng), con của cán bộ viên chức của Đài;

- Phát sóng không thu tiền (không quá 3 lần) các thông báo: Tìm người thân (trẻ em dưới 10 tuổi, người bị mất trí nhớ, người già trên 70 tuổi, tìm tung tích nạn nhân); Thông báo tìm mộ liệt sỹ; ... Các trường hợp khác Giám đốc quyết định.

- Đối với những trường hợp: Tài trợ trong các chương trình giải trí, chuyên mục; giới thiệu tư vấn mua sắm tiêu dùng qua mạng (Home Shopping)... tùy theo tính chất từng nội dung, từng chương trình cụ thể được thỏa thuận giữa 2 bên sẽ do Giám đốc Đài xem xét quyết định về mức giá, các chế độ chính sách khuyến mãi trả nhanh theo từng hợp đồng, lịch phát sóng (Không áp dụng khung giá quảng cáo).

- Trong năm, căn cứ vào tình hình thực tế, Đài sẽ áp dụng những đợt giảm giá bổ sung, mức giảm giá do Giám đốc Đài PT-TH Gia Lai quyết định. Những trường hợp quảng cáo, tài trợ, dịch vụ Phát thanh - Truyền hình khác chưa có trong quy định này nếu có phát sinh yêu cầu từ khách hàng thì do Giám đốc Đài PT-TH Gia Lai quyết định.

## VI. QUY ĐỊNH VỀ KÝ HỢP ĐỒNG VÀ THỦ TỤC PHÁP LÝ KHI ĐĂNG KÝ QUẢNG CÁO

- Đơn vị kinh doanh dịch vụ quảng cáo phải có giấy chứng nhận ĐKKD và chịu trách nhiệm về sản phẩm đăng ký phát sóng theo qui định của pháp luật.

- Thông báo hành chính phải có dấu của đơn vị thông báo.

- Quảng cáo về hoạt động kinh doanh, hàng hoá dịch vụ phải có giấy chứng nhận ĐKKD.

- Đối với hoạt động quảng cáo trong các lĩnh vực Dược phẩm, Mỹ phẩm, Thực phẩm, phụ gia thực phẩm, Hoá chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong gia dụng và y tế... phải phù hợp với Giấy phép lưu hành, tài liệu chứng minh tính an toàn - hiệu quả của sản phẩm và được cơ quan nhà nước có thẩm quyền xác nhận nội dung quảng cáo.

- Quảng cáo về các hoạt động văn hoá, văn nghệ, biểu diễn; các hoạt động về thể dục - thể thao; các hoạt động về giáo dục - đào tạo... phải có giấy phép từ cơ quan có thẩm quyền.

- Quảng cáo về Dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh phải phù hợp với giấy phép hoạt động KB, CB (đối với cơ sở) hoặc chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh (đối với người hành nghề)

- Các sản phẩm, dịch vụ quảng cáo phải tuân theo đúng Luật Quảng cáo tại Việt Nam.

Mọi chi tiết Quý khách hàng xin vui lòng liên hệ:

- Điện thoại: (0269) 3873 117

- Fax: (0269) 3716 659

- Email: [dichvuquangcaothgl@gmail.com](mailto:dichvuquangcaothgl@gmail.com)

- Website: <http://gialaitv.vn>

Bảng giá này áp dụng từ ngày 01/01/2023, trong quá trình thực hiện nếu có sự thay đổi Đài PT-TH Gia Lai sẽ thông báo cụ thể bằng văn bản đến Quý khách hàng.



**QUYẾT ĐỊNH**

V/v ban hành giá quảng cáo và dịch vụ trên sóng  
Phát thanh-Truyền hình Gia Lai năm 2023

**GIÁM ĐỐC ĐÀI PHÁT THANH-TRUYỀN HÌNH GIA LAI**

Căn cứ Quyết định số 27/2009/QĐ-UBND ngày 21/8/2009 của UBND tỉnh về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của Đài Phát thanh-Truyền hình Gia Lai;

Căn cứ Văn bản hợp nhất số: 5699/VBHN-BVHTTDL ngày 18/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành Thông tư quy định chi tiết và hướng dẫn thực hiện một số điều của Luật quảng cáo và Nghị định số 181/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật quảng cáo;

Căn cứ Nghị định số 70/2021/NĐ-CP ngày 20/7/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 181/2013/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quảng cáo;

Căn cứ Nghị định 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Quyết định số 106/QĐ-PTTH ngày 22/9/2022 của Đài PT-TH Gia Lai về việc ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Kế hoạch-Tài vụ, Trưởng phòng Tổ chức-Hành chính về giá dịch vụ thông tin quảng cáo trên sóng Phát thanh-Truyền hình Gia Lai năm 2023.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo quyết định này Bảng giá dịch vụ thông tin quảng cáo và chế độ khuyến khích về hoạt động dịch vụ thông tin quảng cáo trên sóng Phát thanh-Truyền hình Gia Lai năm 2023.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực từ ngày 01/01/2023, những quy định trước đây trái với quyết định này đều bãi bỏ.

**Điều 3.** Trưởng Phòng Tổ chức-Hành chính, Phòng Kế hoạch-Tài vụ và các cá nhân, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như điều 3;
- Lưu: VT-KHTV.



**Đặng Huy Cường**